| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ CẦN THƠ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 2261 /QĐ-UBND | *Cần Thơ, ngày 06 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ**

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024 NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ;*

*Căn cứ Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Vị trí pháp lý**

1. Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực (sau đây viết tắt là Ban khu vực) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ; chịu sự chỉ đạo,

quản lý, điều hành trực tiếp của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ.

2. Các Ban khu vực trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

3. Các Ban khu vực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 2. Chức năng và phạm vi thực hiện**

1. Các Ban khu vực thực hiện chức năng làm chủ đầu tư, quản lý dự án và tư vấn quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Trung ương và Ngân sách thành phố trên địa bàn khu vực các xã, phường của thành phố Cần Thơ (sau sắp xếp) khi được người quyết định đầu tư, Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố giao; tham gia tư vấn quản lý dự án, các công việc tư vấn khác khi đủ điều kiện năng lực theo quy định và các chức năng khác khi được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Phạm vi (khu vực) thực hiện chức năng

*(Đính kèm Phụ lục).*

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Làm chủ đầu tư (hoặc đại diện chủ đầu tư), quản lý các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Trung ương, Ngân sách thành phố và các dự án khác khi được người quyết định đầu tư, Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao theo phạm vi được giao phụ trách.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập, quản lý dự án khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014;

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu về lập, quản lý dự án;

c) Lựa chọn, ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn để lập, quản lý dự án;

d) Tổ chức lập, quản lý dự án, tư vấn quản lý dự án;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật;

e) Xác định yêu cầu, nội dung nhiệm vụ lập dự án; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết trong trường hợp thuê tư vấn lập dự án; tổ chức nghiệm thu kết quả lập dự án và lưu trữ hồ sơ dự án đầu tư xây dựng;

g) Lựa chọn tổ chức tư vấn lập dự án có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014;

h) Chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tính chính xác của các thông tin, tài liệu được cung cấp cho tư vấn khi lập dự án; trình dự án với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;

i) Lựa chọn tổ chức, cá nhân tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thẩm tra dự án theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định dự án và của người quyết định đầu tư;

k) Tổ chức quản lý thực hiện dự án theo quy định tại Điều 66 Luật Xây dựng năm 2014;

l) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án; định kỳ báo cáo việc thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ;

m) Thu hồi vốn, trả nợ vốn vay đối với dự án có yêu cầu về thu hồi vốn, trả nợ vốn vay;

n) Trực tiếp quản lý đối với những dự án do người quyết định đầu tư giao;

o) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Thực hiện quyền, nghĩa vụ về quản lý dự án của chủ đầu tư theo ủy quyền của chủ đầu tư;

b) Đề xuất phương án, giải pháp tổ chức quản lý dự án, kiến nghị với chủ đầu tư giải quyết vấn đề vượt quá thẩm quyền;

c) Thuê tổ chức tư vấn tham gia quản lý dự án trong trường hợp cần thiết sau khi được người quyết định đầu tư, chủ đầu tư chấp thuận;

d) Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng;

đ) Báo cáo công việc với chủ đầu tư trong quá trình quản lý dự án;

e) Chịu trách nhiệm về vi phạm pháp luật trong quản lý thực hiện dự án;

g) Bàn giao công trình cho cơ quan, đơn vị quản lý vận hành, khai thác sử dụng; trường hợp cần thiết được người quyết định đầu tư giao thì trực tiếp quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình;

h) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Được thực hiện tư vấn quản lý dự án đối với dự án khác khi có yêu cầu và thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 Luật Xây dựng năm 2014, trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

5. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về hoạt động của Ban khu vực với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, hợp đồng lao động, tài chính, tài sản; thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, hợp đồng lao động thuộc Ban khu vực theo đúng quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ, cơ quan có thẩm quyền giao và theo quy định pháp luật.

**Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Ban khu vực

a) Lãnh đạo Ban khu vực gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc là người đứng đầu, trực tiếp quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban khu vực;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc giao phụ trách, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao phụ trách.

2. Các Ban khu vực có các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Ban khu vực thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Quy định này, Giám đốc các Ban khu vực có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động quy định cụ thể về: Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác; trách nhiệm giữa bộ phận thực hiện chức năng chủ đầu tư và bộ phận thực hiện nghiệp vụ quản lý dự án phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan; thực hiện bố trí viên chức, người lao động phù hợp theo quy định của pháp luật; xây dựng, ban hành nội quy, quy chế khác của đơn vị để tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các quy định của pháp luật hiện hành, Giám đốc các Ban khu vực báo cáo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

**Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Cần Thơ, Giám đốc Ban khu vực, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 6;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- BTV Đảng ủy UBND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2,3E);
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**Trương Cảnh Tuyên**

**Phụ lục**

**PHẠM VI (KHU VỰC) THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC TRỰC THUỘC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*(Kèm theo Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ninh Kiều: Phụ trách địa bàn các phường: Ninh Kiều, Cái Khế, Tân An, An Bình.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bình Thủy: Phụ trách địa bàn các phường: Thới An Đông, Bình Thủy, Long Tuyền.

3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Cái Răng: Phụ trách địa bàn các phường: Cái Răng, Hưng Phú.

4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ô Môn: Phụ trách địa bàn các phường: Ô Môn, Thới Long, Phước Thới.

5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thốt Nốt: Phụ trách địa bàn các xã, phường: Thốt Nốt, Trung Nhứt, Thuận Hưng, Tân Lộc.

6. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Phong Điền: Phụ trách địa bàn các xã: Phong Điền, Nhơn Ái, Trường Long.

7. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thới Lai: Phụ trách địa bàn các xã: Thới Lai, Đông Thuận, Trường Xuân, Trường Thành.

8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Cờ Đỏ: Phụ trách địa bàn các xã: Cờ Đỏ, Thạnh Phú, Đông Hiệp, Thới Hưng, Trung Hưng.

9. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vĩnh Thạnh: Phụ trách địa bàn các xã: Vĩnh Thạnh, Vĩnh Trinh, Thạnh An, Thạnh Quới.

10. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Sóc Trăng: Phụ trách địa bàn các phường: Phú Lợi, Sóc Trăng.

11. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Mỹ Xuyên: Phụ trách địa bàn các phường, xã: Phường Mỹ Xuyên, xã Hòa Tú, xã Gia Hòa, xã Nhu Gia, xã Ngọc Tố.

12. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Long Phú: Phụ trách địa bàn các xã: Trường Khánh, Đại Ngãi, Tân Thạnh, Long Phú.

13. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Kế sách: Phụ trách địa bàn các xã: Nhơn Mỹ, Phong Nẫm, An Lạc Thôn, Kế Sách, Thới An Hội, Đại Hải.

14. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Châu Thành: Phụ trách địa bàn các xã: Phú Tâm, An Ninh, Thuận Hòa, Hồ Đắc Kiện.

15. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Mỹ Tú: Phụ trách địa bàn các xã: Mỹ Tú, Long Hưng, Mỹ Phước, Mỹ Hương.

16. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vĩnh Châu: Phụ trách địa bàn các xã Vĩnh Hải, xã Lai Hòa, phường Vĩnh Phước, phường Vĩnh Châu, phường Khánh Hòa.

17. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ngã Năm: Phụ trách địa bàn các xã, phường: Phường Ngã Năm, phường Mỹ Quới, xã Tân Long.

18. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị: Phụ trách địa bàn các xã: Phú Lộc, Vĩnh Lợi, Lâm Tân.

19. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Trần Đề: Phụ trách địa bàn các xã: Thạnh Thới An, Tài Văn, Liêu Tú, Lịch Hội Thượng, Trần Đề.

20. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Cù Lao Dung: Phụ trách địa bàn các xã: An Thạnh, Cù Lao Dung.

21. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Châu Thành A: Phụ trách địa bàn các xã: Thạnh Xuân, Tân Hòa, Trường Long Tây.

22. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Châu Thành B: Phụ trách địa bàn các xã: Châu Thành, Đông Phước, Phú Hữu.

23. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Long Mỹ 1: Phụ trách địa bàn các phường: Long Bình, Long Mỹ, Long Phú 1.

24. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Long Mỹ 2: Phụ trách địa bàn các xã: Vĩnh Viễn, Lương Tâm, Xà Phiên.

25. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Phụng Hiệp: Phụ trách địa bàn các xã: Tân Bình, Hòa An, Phương Bình, Tân Phước Hưng, Hiệp Hưng, Phụng Hiệp, Thạnh Hòa.

26. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ngã Bảy: Phụ trách địa bàn các phường: Đại Thành, Ngã Bảy.

27. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vị Thủy: Phụ trách địa bàn các xã: Vị Thanh 1, Vị Thủy, Vĩnh Thuận Đông, Vĩnh Tường.

28. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vị Thanh: Phụ trách địa bàn các xã Hỏa Lựu, phường Vị Tân và phường Vị Thanh.